

Tham nhũng dưới chế độ Cộng sản

Trần Trung Đạo

Dưới chế độ Cộng sản tham nhũng mang tính đảng. Tính đảng là gì?

“Tính đảng gắn liền với sự ra đời, lý tưởng và con đường đấu tranh của đảng Cộng sản. Đảng Cộng sản – đội tiên phong của giai cấp công nhân – ra đời trên cơ sở kết hợp giữa lý luận (chủ nghĩa xã hội khoa học – hệ tư tưởng của giai cấp công nhân) và thực tiễn (phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại giai cấp tư sản).” (Tạp chí Xây Dựng Đảng ngày 22 tháng 8, 2021)

Nói một cách dễ hiểu, tính đảng là những đặc điểm mang tính bản chất gắn liền với sự ra đời, phát triển và mất đi của ý thức hệ Cộng sản mà đại diện là đảng Cộng sản.

“Chuyên chính vô sản”, “nền tảng lý luận và tư tưởng của đảng Cộng sản đặt cơ sở trên chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử”, “vai trò lãnh đạo tuyệt đối của đảng Cộng sản trong mọi lãnh vực của đời sống xã hội” v.v.. là những tính đảng. Các tính đảng đó cùng tồn tại với đảng Cộng sản và trong lòng cơ chế Cộng sản.

“Tính đảng độc tài chuyên chính” đẻ ra “tính đảng tham nhũng thối nát” và vì thế “tính đảng tham nhũng thối nát” không thể nào bị ngăn chặn hay xóa bỏ khi nào “tính đảng độc tài chuyên chính” còn tồn tại.

Đó là quan hệ nhân quả giữa “chuyên chính” và “tham nhũng”, và quan hệ đó tồn tại suốt chiều dài của đảng Cộng sản.

Câu hỏi thường được đặt ra liệu tham nhũng có thể được ngăn chặn hay xóa bỏ dưới chế độ Cộng sản hay không, câu trả lời đúng theo quy luật xã hội là “không”. Câu trả lời không phải võ đoán mà dựa theo “cơ sở lý luận kinh điển” của hệ tư tưởng Cộng sản và thực tế xã hội tại các nước cựu Cộng sản từ Liên Xô cho tới Đông Âu.

Nhìn lại tình trạng tham nhũng tại Liên Xô.

Craig R. Whitney, từng là Chủ bút của New York Times, khi còn là một phóng viên tại Liên Xô đã mô tả xã hội Liên Xô giống hệt như đang xảy ra tại Việt Nam ngày nay. Ông viết trên New York Times ngày 7 tháng 5, 1978, Liên Xô

“là một xã hội tham nhũng tràn lan, nơi các quan chức biển thủ hàng trăm tỷ đô la mỗi năm từ các doanh nghiệp nhà nước và nơi một cảnh sát sẽ không ngoảnh mặt làm ngơ nếu khoản hối lộ chưa đúng.” (The New York Times, In Soviet, Widespread Practice of Bribery Helps One Get a Car, Get an Apartment and Get Ahead, May 7, 1978)

Lenin xem tham nhũng là kẻ thù số một của chế độ nhưng không diệt được tham nhũng. Nửa thế kỷ sau, Nikita S. Khrushchev cũng thế sống chết với tham nhũng nhưng cuối cùng, một trong những nguyên nhân chính và sâu xa nhất đã nhận chìm chế độ Cộng sản Liên Xô chính là tham nhũng.

Lý do đơn giản. Một khi toàn bộ đời sống đất nước đặt trọn trong tay một nhóm người nắm giữ mọi quyền sinh sát, nhóm người đó sẽ lạm quyền, sẽ tham ô, sẽ tham nhũng, sẽ băng hoại và sẽ thối nát.

Là con người ai chẳng có ít nhiều lòng tham và dễ mềm lòng trước cám dỗ. Tham nhũng xảy ra ở khắp nơi và trong mọi xã hội. Khác chăng, tham nhũng ở các nước dân chủ phát xuất từ lòng tham cá nhân và tham nhũng dưới chế độ Cộng sản phát xuất từ hệ thống.

Cá nhân cựu Thủ tướng Ý Silvio Berlusconi can tội hối lộ và trốn thuế nhưng nền Cộng Hòa Ý thì không. Cá nhân cựu Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy can tội hối lộ quan tòa nhưng nền Đệ Ngũ Cộng Hòa Pháp thì không.

Ngoài nguyên tắc tam quyền phân lập, kiểm soát và thăng bằng (check and balance) giữa các ngành, sức mạnh của người dân qua các tổ chức xã hội dân sự tại các nước dân chủ đã đóng góp phần quan trọng trong việc trong sạch hóa không ngừng xã hội.

Các nước Cộng sản không có những đặc điểm đó.

Lịch sử cho thấy nếu tham nhũng có thể ngăn chặn được thì Liên Xô đã không sụp đổ năm 1991.

Sau các giai đoạn thanh trừng đẫm máu của Stalin, thời Leonid Brezhnev (1964–1982) là thời kỳ Cộng sản chuyên chính nhất tại Liên Xô nhưng đồng thời cũng là thời kỳ tham nhũng phát xuất từ hàng ngũ cán bộ cao cấp diễn ra nhiều nhất.

Để củng cố quyền lực sau khi loại bỏ Nikita Khrushchev, Brezhnev đưa vào trung ương những cán bộ thuộc thành phần thân tín được gọi là “những cán

bộ được đề cử” (nomenklatura) và thành phần này sống đời sống xa hoa giữa một nền kinh tế đang suy thoái trầm trọng.

Sau khi Leonid Brezhnev chết (1982), một ủy ban điều tra đã khám phá ra nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Uzbekistan đã thất thoát một ngân sách khổng lồ lên tới 6.5 tỷ dollar theo thời giá 1988 vào tay các lãnh đạo Cộng sản trong đó có con rể của Brezhnev.

Khi hung thần Brezhnev còn sống, những cán bộ này được hệ thống quyền lực bao che. Tờ Pravda dưới thời kỳ cởi mở của Gorbachev cho rằng tham nhũng tại Liên Xô đã bị cơ chế hóa. (Soviet Uncover Massive Corruption: Billions Lost in Uzbekistan Case Involving Brezhnev Kin, L.A. Times, Jan. 24, 1988)

Trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, nghiên cứu về “tính đảng tham nhũng thói nát” của Liên Xô là một quan tâm chuyên môn của các phân tích gia Mỹ. Lý do, chính quyền Mỹ biết tham nhũng là điểm băng hoại mang tính bản chất của chế độ Cộng sản nên đã dành nhiều thời gian để nghiên cứu tình trạng tham nhũng tại Liên Xô, Ba Lan và các nước Cộng sản.

Bản phân tích mật số SOV 8510145X với tựa “The Soviet Anticorruption Campaign: Causes, Consequences, And Prospects” của CIA vào tháng 8, 1985 được bạch hóa năm 2014 cho biết nguồn gốc của phong trào chống đối tại Ba Lan phát xuất từ tình trạng tham nhũng trầm trọng trong hệ thống đảng và nhà nước Cộng sản Ba Lan. (General CIA Records, Publication Date: August 1, 1985)

Đến thời hung thần Yuri Andropov cũng thế. Yuri Andropov, còn được gọi là “đồ tể của Budapest” vì vai trò của y trong vụ đàn áp cuộc nổi dậy tại Hungary 1956, Mùa Xuân Tiệp Khắc 1968 và từng là giám đốc KGB từ 1967 đến 1982, khi lên nắm quyền Tổng Bí thư đảng Cộng sản Liên Xô đã ra lệnh bỏ tù hàng loạt cán bộ các cấp lãnh đạo đảng vì tội tham nhũng.

Andropov chết, Konstantin Chernenko lên thay và cũng tiếp tục chính sách chống tham nhũng của Andropov nhưng cả hai cuối cùng đều thất bại.

Một thước đo được quốc tế công nhận để đo lường các chính sách chống tham nhũng và sự trong sạch của bộ máy công quyền tại một nước là tính minh bạch của chính phủ nước đó.

Minh bạch của chính phủ (Governmental transparency) là gì?

Theo định nghĩa của The Encyclopedia of American Politics, minh bạch của chính phủ (Governmental transparency) là “Công khai, trách nhiệm, và thành thật xác định tính minh bạch của chính phủ. Trong một xã hội tự do, minh bạch là trách nhiệm của chính phủ để chia sẻ thông tin với người dân. Minh bạch là trọng tâm để qua đó người dân quy trách nhiệm cho các viên chức chính quyền.”

Theo định nghĩa đó, ba đặc điểm của minh bạch cần phải có gồm (1) công khai, (2) trách nhiệm và (3) thành thật. Đồng thời, ba hậu quả của không minh bạch trong chính phủ gồm (1) thông tin bị bưng bít, (2) lạm dụng quyền hành và (3) tham nhũng.

Dưới chế độ Cộng sản Việt Nam hiện nay, nếu chỉ phải trả lời theo lối trác nghiệm, một người có nhận thức chính trị căn bản nào cũng có thể dễ dàng chọn “không” cho ba đặc điểm và “có” cho ba hậu quả.

Thử lướt qua tính minh bạch tại vài nước Cộng sản điển hình.

Tại Liên Xô.

Là lãnh đạo Cộng sản cao cấp nhất của đảng và nhà nước Liên Xô, hơn ai hết, Mikhail Gorbachev biết rất rõ rằng hệ thống Soviet dựa vào tuyên truyền dối trá và nhà tù, hơn 70 năm đã kìm hãm sự phát triển tự do của nhận thức con người, đi ngược lại sự chuyển động tự nhiên của xã hội.

Vào cuối thập niên 1980, văn minh nhân loại đã phát triển đến mức những câu chuyện tuyên truyền hoang đường về một thiên đường Cộng sản đã thành những chuyện cười trong các quán rượu ở Nga, và nhà tù không thể nhốt hết 300 triệu người dân trong 15 nước thuộc liên bang Xô Viết.

Muốn Liên Xô tồn tại, đảng Cộng sản phải thực hiện những thay đổi tận gốc rễ của chế độ và trước hết là minh bạch. Chính từ lý do đó, một trong những trọng điểm của chương trình Glasnost (Cởi mở) mà Gorbachev phát động vào năm 1986 là để gia tăng mức độ minh bạch trong chính phủ.

Gorbachev chủ trương tạo một không khí tranh luận giữa chính phủ và người dân về tất cả các vấn đề của đất nước, và điều này cũng có nghĩa giới hạn quyền kiểm soát của trung ương như đã có trước đây. Nhưng những cố gắng của Gorbachev đến quá trễ và trở thành con dao hai lưỡi, chặt đứt chế độ mà ông ta nỗ lực để cứu vãn.

Từ Đặng Tiểu Bình Đến Tập Cận Bình và minh bạch

Học bài học Liên Xô, Đặng Tiểu Bình và các thế hệ lãnh đạo Trung Cộng sau y đã chọn lựa ban cho người dân cơm áo nhưng siết chặt xã hội Trung Quốc bằng một chế độ hà khắc về đời sống tinh thần không khác gì Tần Thủy Hoàng hai ngàn hai trăm năm trước.

Lãnh đạo Trung Cộng ngăn cấm sử dụng internet ngoài giới hạn cho phép. Các mạng thông tin xã hội quen thuộc với phần lớn nhân loại như Facebook, Twitter hay Youtube bị chặn. Mọi đường thông tin ra ngoài Trung Quốc đều do Đề án Lá chắn Vàng (Golden Shield Project) thuộc Bộ An ninh kiểm soát. Để trấn áp dân chúng trong lãnh vực thông tin, Bộ An ninh Trung Cộng tuyển dụng một lực lượng an ninh mạng khoảng 2 triệu nhân viên.

Trong một bài bình luận gửi riêng cho báo New York Times ngày 15 tháng 6, 2015, Bào Đồng (Bao Tong), cựu Trưởng Ban Cải cách Chính trị Trung Ương đảng Cộng sản Trung Quốc và là Thư ký riêng của cố Thủ tướng Triệu Tử Dương, nhận xét rằng chính sách “làm giàu trước đã” của Đặng đã biến xã hội Trung Quốc thành một xã hội tham nhũng từ địa phương đến trung ương, lãng phí tài nguyên, tàn phá môi trường thiên nhiên và di họa cho các thế hệ mai sau.

Họ Đặng đã làm mọi cách để gia tăng tổng sản lượng bất chấp những tai họa do các chính sách đó gây ra.

Đầu năm 2015, trước áp lực quốc tế và sức phản kháng của người dân như mạch nước ngầm đang chuyển động, Tập Cận Bình lo lắng và tuyên bố sẽ minh bạch hơn trong các chính sách kinh tế, quốc phòng và đẩy mạnh chính sách chống tham nhũng. Tuy nhiên, theo các nhà phân tích, hành động của họ Tập chỉ nhằm mục đích thanh trừng các phần tử chống đối và củng cố quyền lực cá nhân hơn là gia tăng minh bạch trong chính phủ.

Trung Cộng tồn tại được bao lâu hiện đang là một chủ đề được các nhà nghiên cứu kinh tế chính trị tập trung vào. Không ai biết chắc về thời điểm hay cách thức nhưng đều đồng ý Trung Cộng sụp đổ chỉ là vấn đề thời gian. Lần nữa, một trong những lý do là không minh bạch trong chính phủ.

Cộng sản Việt Nam và minh bạch

Cộng sản Việt Nam, về bên ngoài, đang đối diện với con quái vật Trung Cộng đang ăn tươi nuốt sống từng phần thân thể, và bên trong, là một chế độ toàn trị tồn tại bằng tuyên truyền lừa bịp và nhà tù.

Người dân trong nước có vẻ phấn khởi, vui mừng khi một số cán bộ tham nhũng bị bắt và bị khởi tố. Nhưng một tầng lớp cán bộ tham nhũng vào tù nhưng sẽ có một tầng lớp cán bộ tham nhũng khác lên thay và nếu bị lộ họ sẽ vào tù.

Họ có thể nhỏ vài giọt nước mắt cá sấu trước tòa nhưng sẽ mỉm cười chiến thắng lúc một mình. Chính trị dưới chế độ Cộng sản là sòng bạc quyền lực. Nếu phải ở tù vài năm với tiêu chuẩn đảng viên cao cấp mà giấu được nhiều triệu dollar họ vẫn còn lời to.

Bản chất giống nhau thì hậu quả không thể khác dù đó là ở Liên Xô trước đây hay Trung Cộng và Cộng sản Việt Nam hiện nay.

Các tính đảng “độc tài chuyên chính” và “tham nhũng thối nát” có quan hệ hữu cơ và do đó sẽ dẫn tới hậu quả giống nhau không tránh khỏi.

Người dân bình thường có lý do để vui mừng vì hút máu dân lành là một trọng tội nhưng đừng quên những kẻ đáng tội hơn không phải Đinh La Thăng, Tất Thành Cang, Chu Ngọc Anh, Nguyễn Thanh Long v.v.. mà là cơ chế

Cộng sản.

Điều đó hiển nhiên đến mức ngay cả cựu Tổng Bí thư đảng Cộng sản Lê Khả Phiêu cũng phải thừa nhận khi phát biểu “Tham nhũng ở nước ta là do cả cơ chế lẫn con người.” (Tìm lại lòng tin đã mất, báo Người Đô Thị, 27 tháng 11, 2014).

Cơ chế chính trị Cộng sản đã bắc thang cho các cán bộ Cộng sản leo lên đài danh vọng và tạo cho họ cơ hội làm giàu trên sự chịu đựng của nhiều triệu dân nghèo, của hàng ngàn học sinh mỗi ngày phải lội sông, lội suối đến trường, của hàng vạn trẻ thơ không áo ấm mùa đông. Nước mắt chảy thành sông trên quê hương Việt Nam giữa tiếng cười của lớp người cai trị suốt gần nửa thế kỷ qua và sẽ chảy cho đến ngày chế độ độc tài sụp đổ.

Tham nhũng tại Việt Nam là một loại cỏ độc ăn sâu trong đất, không thể cắt, không thể nhổ mà phải thay bằng đất mới.

Trần Trung Đạo